

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2021/HNGĐ-ST

Ngày 19/8/2021

V/v: Tranh chấp HN và GD

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Tiến Thịnh;

2. Ông Phạm Đức Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 37/2021/TLST – HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2021 về “Tranh chấp Hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Vũ Công Tr, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: Tổ dân phố P, phường K, quận B, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Chị Bùi Ngọc M, sinh năm 1983.

Nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố P, phường K, quận B, thành phố Hà Nội.

Nơi đăng ký tạm trú: Tổ 12, phường T, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

Chỗ ở hiện nay: Số nhà 06, ngõ 438, đường T, tổ 13, phường T, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

(Các đương sự đều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện, lời khai và các tài liệu chứng cứ đã xuất trình, nguyên đơn, anh Vũ Công Tr trình bày và có yêu cầu cụ thể như sau:*

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Công Tr và chị Bùi Ngọc M tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại UBND phường T, thành phố B ngày 21/12/2006. Sau

khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, do làm ăn thua lỗ, mâu thuẫn về kinh tế. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2020 cho đến nay. Nay anh Tr xác định không còn tình cảm với chị M, mâu thuẫn của vợ chồng đã trầm trọng, không còn khả năng đoàn tụ nên anh Tr đề nghị Tòa án giải quyết cho anh Tr được ly hôn chị M. Việc ly hôn anh Tr đã suy nghĩ kỹ, không bị ai ép buộc.

- Về nuôi con chung: Anh Vũ Công Tr và chị Bùi Ngọc M có hai con chung là con Vũ Công Thành V, sinh ngày 27/01/2008 và con Vũ Minh Ng, sinh ngày 09/7/2014. Ly hôn, chị M có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con Vũ Công Thành V để anh Tr trực tiếp nuôi dưỡng con Vũ Minh Ng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung, anh Tr đồng ý.

- Về tài sản: Anh Vũ Công Tr và chị Bùi Ngọc M không có tài sản chung, vợ chồng có vay nợ chung nhưng tự thỏa thuận giải quyết. Anh Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

** Tại lời khai, bị đơn Bùi Ngọc M trình bày:*

- Về hôn nhân: Anh Vũ Công Tr và chị Bùi Ngọc M tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại UBND phường T, thành phố B ngày 21/12/2006. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng làm ăn thua lỗ, mâu thuẫn về kinh tế. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2020 cho đến nay. Nay anh Tr xin ly hôn, chị M xác định vợ chồng không còn tình cảm nên chị đồng ý ly hôn.

- Về nuôi con chung: Chị Bùi Ngọc M và anh Vũ Công Tr có hai con chung là con Vũ Công Thành V, sinh ngày 27/01/2008 và con Vũ Minh Ng, sinh ngày 09/7/2014. Ly hôn, chị M có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con Vũ Công Thành V để anh Tr trực tiếp nuôi dưỡng con Vũ Minh Ng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản: Chị Bùi Ngọc M và anh Vũ Công Tr không có tài sản chung, vợ chồng có vay nợ chung nhưng tự thỏa thuận giải quyết. Chị M không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

** Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B cung cấp nội dung sau:*

Anh Vũ Công Tr không có đăng ký hộ khẩu thường tại địa phương, chị Bùi Ngọc M đăng ký tạm trú tại tổ 12, phường T, thành phố B, hiện đang ở tại số nhà 06, ngõ 438, đường T, tổ 13, thành phố Thái Bình. Anh Tr và chị M có đăng ký kết hôn tại UBND phường T, thành phố B vào ngày 21/12/2006. Năm 2020 chị M cùng hai con chuyển về ở tại tổ 13, thành phố Thái Bình. Anh Tr ở địa phương khác, không sống chung cùng chị M. Về con chung, tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng địa phương không biết. Việc ly hôn của anh Tr và chị M địa phương đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến tại phiên tòa giải quyết vụ án dân sự:*

1. Về tố tụng:

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Thẩm phán đã xác định đúng thẩm quyền và thụ lý vụ án; thực hiện đầy đủ các thủ tục cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng, quyết định đưa vụ án ra xét xử và thời hạn chuẩn bị xét xử được thực hiện đúng theo thủ tục tố tụng dân sự.

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa: Về thành phần tham gia xét xử và việc tiến hành thủ tục tố tụng tại phiên tòa được thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật.

- Về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến nay, nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của mình. Tòa án báo bị đơn đến Tòa án làm việc bị đơn có đến Tòa án nhưng đến không đầy đủ. Bị đơn chưa chấp hành đúng quy định của pháp luật về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình.

2. Về nội dung:

- Về hôn nhân: Xử cho anh Vũ Công Tr được ly hôn chị Bùi Ngọc M.

- Về nuôi con chung: Giao cho anh Vũ Công Tr trực tiếp nuôi dưỡng con Vũ Minh Ng, sinh ngày 09/7/2014, giao cho chị Bùi Ngọc M trực tiếp nuôi dưỡng con Vũ Công Thành V, sinh ngày 27/01/2008, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Anh Vũ Công Tr và chị Bùi Ngọc M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án Phí: Anh Vũ Công Tr phải nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

I. Về tố tụng: Anh Vũ Công Tr có đơn xin được vắng mặt tại phiên tòa, chị Bùi Ngọc M vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vụ án theo trình tự vắng mặt anh Tr và chị M.

II. Về nội dung:

[1] Hôn nhân giữa anh Tr và chị M được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng làm ăn bị thua lỗ, mâu thuẫn về kinh tế. Mâu thuẫn trầm trọng, đến năm 2020 cho đến nay vợ chồng đã sống ly thân. Như vậy, mâu thuẫn giữa anh Tr và chị M là có thật và ngày càng căng thẳng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh Tr xin ly hôn chị M đồng ý ly hôn. Hội đồng xét xử xử cho anh Tr ly hôn chị M.

[2] Về nuôi con chung: Anh Tr và chị M có hai con chung. Vợ chồng ly hôn hai con chung đều có nguyện vọng ở với chị M, tuy nhiên anh Tr và chị M đều có nguyện vọng: Chị M trực tiếp nuôi dưỡng con Vũ Công Thành V, anh Tr trực

tiếp nuôi dưỡng con Vũ Minh Ng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Để đảm bảo quyền và nghĩa vụ của cha, mẹ đối với con chung, cần giao cho mỗi người trực tiếp nuôi một con là phù hợp với Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình và như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tại phiên tòa. Anh Tr và chị M không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: Anh Tr và chị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về án phí: Anh Vũ Công Tr phải nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 147; Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 26; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về hôn nhân: Xử cho anh Vũ Công Tr được ly hôn chị Bùi Ngọc M.

2. Về nuôi con chung: Giao cho anh Vũ Công Tr trực tiếp nuôi dưỡng con Vũ Minh Ng, sinh ngày 09/7/2014, giao cho chị Bùi Ngọc M trực tiếp nuôi dưỡng con Vũ Công Thành V, sinh ngày 27/01/2008. Anh Tr và chị M không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Vũ Công Tr, chị Bùi Ngọc M có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng cho con được đặt ra giải quyết khi có yêu cầu.

3. Về tài sản chung: Không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Anh Vũ Công Tr phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh Tr đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0000173 ngày 26/4/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình thành tiền án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP.Thái Bình;
- Chi cục THADS TP.Thái Bình;
- UBND phường T, TP Thái Bình (CNKH số 127/2006 quyền số 02 ngày 21/12/2006);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Tuyết

